

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 07/7/2023
V/v “ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Phầm

2. Bà Bùi Thị Hảo

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Hồng Quân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:* Bà Tôn Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 13/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2023 về việc “ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Trạc Thị H**, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Khu 13, xã NQ, huyện ĐH, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Anh **Hou Chao S**, sinh năm 1965;

Địa chỉ: Số 38-66 ĐL, khóm 4, phường TV, thị trấn HG, huyện ĐN, Đài Loan.
(Chị H và anh Hou Chao S đều có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai ngày 15/3/2023 của chị Trạc Thị H, bản tự khai ngày 31/03/2023 của anh Hou Chao S có chứng thực của Văn phòng công chứng thuộc Tòa án Quận C, Đài Loan (được Văn phòng công chứng Trần Quang S, quận BD, thành phố Hà Nội dịch từ tiếng Trung sang tiếng Việt) thể hiện:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trạc Thị H và anh Hou Chao S đăng ký kết hôn ngày 12/5/2015 tại Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống. Chị Trạc Thị H nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân

không đạt được nên đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn với anh Hou Chao S. Anh Hou Chao S nhất trí với đề nghị của chị H, đề nghị Tòa án cho anh chị ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng anh chị không có con chung nên anh chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Chị Trạc Thị H và anh Hou Chao S đều trình bày không có tài sản chung, công nợ, công sức chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, việc thu thập chứng cứ của Tòa án là đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án đề nghị về quan hệ hôn nhân xử cho chị Trạc Thị H được ly hôn với anh Hou Chao S.

Về con chung, tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

Về án phí: xác nhận chị Trạc Thị H tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Ngày 28/12/2022, chị Trạc Thị H gửi đơn đến Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa chị và anh Hou Chao S, sinh năm 1965, địa chỉ tại: Số 38-66 ĐL, khóm 4, phường TV, thị trấn HG, huyện ĐN, Đài Loan kèm theo đơn xin vắng mặt của anh Hou Chao S ghi ngày 29/11/2022 (có xác nhận của phòng công chứng thuộc Tòa án địa phương GN, Đài Loan và được dịch tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc). Tuy nhiên trong đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn không có chữ ký của người yêu cầu là anh Hou Chao S theo quy định tại điểm g Điều 362 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 1 điều 470 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ chuyển từ thủ tục giải quyết việc sang thụ lý, giải quyết vụ án tranh chấp hôn nhân gia đình theo quy định, anh Hou Chao S là người nước ngoài hiện đang ở Đài Loan, chị Trạc Thị H có địa chỉ ở khu 13, xã NQ, huyện ĐH, tỉnh Phú Thọ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

Tại bản tự khai ngày 31/03/2023 gửi cho Tòa án, anh Hou Chao S thể hiện quan điểm của mình được Văn phòng công chứng thuộc Tòa án Quận C, Đài Loan chứng thực, sau đó được Văn phòng công chứng Trần Quang S, quận BD, thành phố Hà Nội dịch từ tiếng Trung sang tiếng Việt, nên bản tự khai của anh Hou Chao S là hợp pháp được chấp nhận. Chị Trạc Thị H và anh Hou Chao S đều có đơn xin

xét xử vắng mặt nên căn cứ quy định tại điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định. Quá trình giải quyết, Anh Hou Chao S ủy quyền cho chị H nhận thay anh các văn bản Tố tụng được chấp nhận.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Trạc Thị H và anh Hou Chao S đăng ký kết hôn ngày 12/5/2015 tại Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc là hôn nhân hợp pháp. Đến nay cả hai anh chị đều thống nhất xác định quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống. Chị Trạc Thị H nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn với anh Hou Chao S. Theo đó, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa chị Trạc Thị H và anh Hou Chao S đã trầm trọng, đời sống chung trên thực tế không tồn tại, tình cảm vợ chồng không còn, anh Hou Chao S đồng ý ly hôn. Do đó, có căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trạc Thị H về việc xin ly hôn anh Hou Chao S. Việc thống nhất thuận tình ly hôn của hai anh chị là tự nguyện, không trái với đạo đức xã hội nên cần ghi nhận.

[2.2] Về con chung, tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Chị Trạc Thị H và anh Hou Chao S xác định không có con chung, tài sản chung, công nợ chung, công sức chung nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết cần được xác nhận.

[3] Về án phí: Chị Trạc Thị H tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật, cần được ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự; Khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm c khoản 1 Điều 40, khoản 4 Điều 147, khoản 4 Điều 207, Điều 477, Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 123, Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: công nhận chị Trạc Thị H và anh Hou Chao S thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung, tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: xác nhận Chị Trạc Thị H và anh Hou Chao S thống nhất không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Trạc Thị H phải chịu 150.000đ (*Bằng chữ: một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0000404 ngày 30/01/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ, trả lại chị H 150.000đ (*Bằng chữ: một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Trạc Thị H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, anh Hou Chao S có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Hương